CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 001 /2019/BC-HĐQT-TNI	*Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2019*

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019

Kính gửi: ***Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam***

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2015/QH13 do Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2015;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam;*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam (TNI) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về tình hình thực hiện công việc năm 2018 và kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019 như sau:

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA TNI NĂM 2018

Trong năm vừa qua, TNI đã đạt được những chỉ tiêu nhất định so với kế hoạch dự kiến của năm 2018. Đối với kết quả hoạt động SXKD năm 2018, TNI đạt được như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với Kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	1.500.000.000.000	1.500.523.814.043	100%
2	Vốn điều lệ	525.000.000.000	525.000.000.000	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	57.000.000.000	13.956.949.852	31%
4	Lợi nhuận sau thuế	45.600.000.000	10.171.592.562	22%
5	Cổ tức			

B. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

Hội đồng quản trị TNI với vai trò đại diện cho các cổ đông đã nỗ lực đưa ra các quyết định kịp thời, sát sao chỉ đạo, giám sát tình hình triển khai các chủ trương, quyết định của Công ty nhằm triển khai Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2018.

1. Nhân sự HĐQT

- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty không có sự thay đổi về nhân sự thành viên HĐQT.

DIGITALLY SIGNED BY CẼNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM
DN: CN=CẼNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM, C=VN
DATE: 2019.04.26 16:41:52 +07'00'

2. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2018, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam đã thực hiện các cuộc họp HĐQT với nội dung như sau:

STT	Số văn bản	Ngày văn bản	Nội dung thông qua
1	001/2018/NQ-HĐQT-TN	10/01/2018	Điều động cán bộ đi công tác
2	003/2018/NQ-HĐQT-TNI	02/03/2018	Ký hợp đồng hạn mức tín dụng tại Ngân hàng
3	004/2018/NQ-HĐQT-TN	08/03/2018	Thông qua kế hoạch triển khai thực hiện dự án đầu tư và điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phần
4	005/2018/NQ-HĐQT-TN	08/03/2018	Đầu tư bằng nhận chuyển nhượng cổ phần tại Công ty cổ phần Khách sạn Vườn Đào Hạ Long
5	006/2018/NQ-HĐQT-TNI	28/03/2018	Vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng trong giai đoạn 2018-2019
6	007/2018/NQ-HĐQT-TNI	28/03/2018	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
7	009/2018/NQ-HĐQT-TNI	21/06/2018	Định giá lại tài sản đang thế chấp tại Ngân hàng
8	013/2018/NQ-HĐQT-TNI	20/07/2018	Sử dụng tài sản để thế chấp cho Bên thứ Ba
9	015 /2018/NQ-HĐQT-TNI	25/07/2018	Đề nghị tái cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng
10	017 /2018/NQ-HĐQT-TNI	10/08/2018	Về phân cấp ủy quyền thực hiện công việc trong công ty
11	018 /2018/NQ-HĐQT-TNI	19/09/2018	Bản tóm tắt thẩm quyền theo Điều lệ Công ty
12	020/2018/NQ-HĐQT-TN	18/12/2018	Thay đổi nhân sự quản lý ở vị trí Giám đốc Tài chính

3. Công tác giám sát, chỉ đạo hoạt động SXKD

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng, đầy đủ chức năng, quyền hạn của HĐQT được quy định trong Điều lệ Công ty.
- Hội đồng quản trị theo sát và giám sát Ban Giám đốc để triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung Nghị quyết Hội đồng quản trị đã đề ra.
- Hội đồng quản trị tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban Giám đốc.
- Hội đồng quản trị theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành kinh doanh, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban Giám đốc báo cáo Hội đồng quản trị.
- Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban Kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Công ty.

4. Công tác giám sát hoạt động tài chính, kế toán:

Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật, thực hiện mục tiêu, chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ được giao, đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty.

5. Các dự án đầu tư

Các dự án đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua gồm có:

- *Dự án Khách sạn và căn hộ để bán tại Khách sạn Vườn Đào Hạ Long*
- *Dự án Khách sạn và căn hộ để bán tại địa chỉ Lô A1.1 đường Hoàng Sa – Thành phố Đà Nẵng*

Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất giao cho HĐQT công ty triển khai thực hiện dự án, quyết định phương thức đầu tư, tổng mức đầu tư của dự án. Để thuận lợi cho công tác triển khai dự án đầu tư, HĐQT Công ty báo cáo và xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua việc tiếp tục triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên theo chủ trương đã thông qua và ủy quyền, giao cho HĐQT công ty thực hiện các nội dung tiếp theo.

HĐQT báo cáo tiến độ thực hiện dự án như sau:

5.1. Dự án Khách sạn Vườn Đào Hạ Long:

- Thông tin dự án: Tổ hợp trung tâm thương mại, dịch vụ, khách sạn 5 sao và căn hộ cao cấp.
- Diện tích dự án: 8.632m^2
- Diện tích xây dựng: 4.316m^2
- Tầng cao dự kiến: 35-40 tầng
- Hệ số sử dụng đất: 12,49
- Số Phòng Khách sạn: 250 phòng
- Số căn hộ để bán: 800 căn

- Diện tích trung tâm thương mại: 7.769m^2
- **Tiến độ thực hiện**: Đã thực hiện xong hoạt động nhận chuyển nhượng cổ phần đối với cổ đông Công ty cổ phần Khách sạn Vườn Đào Hạ Long. HĐQT đang trong quá trình triển khai công tác xin cấp phép đầu tư thực hiện dự án.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được thực hiện các nội dung sau:

a) *HĐQT được điều chỉnh tên dự án cho phù hợp với hoạt động đầu tư tại từng thời điểm.*

b) *HĐQT được quyền điều chỉnh (tăng/giảm) hoặc hay đổi tổng mức đầu tư của dự án trong trường hợp nhận thấy việc thay đổi là phù hợp.*

c) *HĐQT được quyền điều chỉnh hoặc thay đổi phương án triển khai của dự án nếu xét thấy việc thay đổi phương án là cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế.*

d) *Quyết định các vấn đề liên quan tới dự án và ký kết các hợp đồng, giao dịch phục vụ cho việc triển khai dự án.*

e) *Tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện dự án.*

f) *Báo cáo lại cho ĐHĐCĐ tại phiên họp gần nhất.*

5.2. Dự án Khách sạn và căn hộ để bán tại địa chỉ Lô A1.1 đường Hoàng Sa – Thành phố Đà Nẵng

- Thông tin dự án: Tổ hợp trung tâm thương mại, dịch vụ và căn hộ cao cấp.
- Diện tích dự án: 2.039m2
- Diện tích xây dựng: 1.250m2
- Tầng cao dự kiến: 29 tầng
- Hệ số sử dụng đất: 15
- Số căn hộ để bán: 360 căn
- Diện tích trung tâm thương mại: 969m2
- **Tiến độ thực hiện:** HĐQT đang trong quá trình triển khai công tác xin cấp phép triển khai thực hiện dự án, tuy nhiên tại thời điểm thực hiện đã bị chậm so với kế hoạch đã nêu tại Đại hội trước, vì chính sách tại địa phương thay đổi vì vậy chưa đạt được kết quả mà TNI mong muốn. Vì vậy HĐQT cân nhắc về các phương án triển khai dự án khi tính toán về chi phí cơ hội và khả năng thu hồi vốn để đảm bảo quyền lợi cho cổ đông. HĐQT đề xuất với ĐHĐCĐ để tiếp tục triển khai dự án Condotel mang tên Danang Sky Garden – tổ hợp căn hộ để bán và căn hộ cho thuê đường Hoàng Sa như sau:

a) *HĐQT vẫn tiếp tục triển khai thực hiện các thủ tục pháp lý và tìm kiếm đối tác đầu tư để tiến hành thực hiện dự án.*

b) *HĐQT được điều chỉnh tên dự án cho phù hợp với hoạt động đầu tư tại từng thời điểm.*

c) *Trong quá trình triển khai và tìm kiếm đối tác, trường hợp có đối tác hợp tác kinh doanh có nhu cầu, sau khi HĐQT cân nhắc và đánh giá tính hiệu quả của việc thực hiện thì sẽ tiến hành chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ cho đối tác. HĐQT cam kết sẽ chỉ thực hiện phương án chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ sau khi đã xem xét tính hợp lý và nhận thấy đó là phương án hiệu quả hơn việc đầu tư lâu dài để đảm bảo được lợi ích của cổ đông.*

6. Đánh giá chung:

Năm 2018, trước tình hình kinh tế trong nước có nhiều diễn biến khó khăn và thách thức, Hội đồng quản trị đã có những chỉ đạo kịp thời và có nhiều giải pháp hỗ trợ nhằm tháo gỡ khó khăn. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc cũng như toàn thể cán bộ công nhân viên đã nỗ lực và đoàn kết để cùng nhau thực hiện các kế hoạch đã đề ra.

Đồng thời, Hội đồng quản trị cũng tập trung tìm kiếm và mở rộng ngành nghề hoạt động. Giám sát thường xuyên tình hình hoạt động kinh doanh các ngành nghề chính, thúc đẩy triển khai các lĩnh vực, ngành nghề mới.

C. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2018

STT	Nội dung	Thù lao 01 tháng/ người (đồng)	Chi phí hoạt động và lợi ích khác năm 2018	Thù lao cả năm 2018 (đồng)
1	Thù lao Chủ tịch HĐQT	3.000.000	0	36.000.000
2	Thù lao Thành viên HĐQT (04 người)	2.000.000	0	72.000.000
	Tổng cộng	5.000.000	0	108.000.000

D. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019

Ngay từ đầu năm 2019, Hội đồng quản trị đã rất quyết liệt trong công tác chỉ đạo, giám sát tình hình triển khai điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc trong quá trình triển khai nhiệm vụ SXKD đã được ĐHĐCĐ chấp thuận thông qua.

1. Kế hoạch hoạt động năm 2019:

Đối với năm 2019, Công ty đã đề xuất chiến lược hoạt động và sản xuất kinh doanh và đặt ra mục tiêu phát triển cho năm 2019 như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Kế hoạch dự kiến 2019
I	**Vốn điều lệ**	**525.000.000.000**	**525.000.000.000**
II	**Kế hoạch doanh thu**	1.500.523.814.043	1.800.000.000.000
1	Doanh thu nội địa	1.328.040.184.157	1.500.000.000.000
	Thép các loại	1.328.040.184.157	1.500.000.000.000
	Kinh doanh khác	-	-
2	Doanh thu xuất khẩu	172.483.629.886	300.000.000.000
	Thép các loại	172.483.629.886	300.000.000.000
	Kinh doanh khác	-	-
3	Doanh thu tài chính	9.008.337.678	8.000.000.000
III	**Kế hoạch chi phí**	**1.495.355.992.317**	**1.786.000.000.000**
1	Giá vốn	1.461.391.073.083	1.750.000.000.000
2	Chi phí tài chính	16.509.793.694	17.000.000.000
3	Chi phí bán hàng	3.979.839.293	4.000.000.000
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.475.286.247	15.000.000.000
IV	**Lợi nhuận sau thuế**	**10.171.592.562**	**17.600.000.000**
	Lợi nhuận trước thuế	13.956.949.852	22.000.000.000
	Lợi nhuận sau thuế	10.171.592.562	17.600.000.000
V	**Cổ tức**		.....

2. Các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2019.

Để thực hiện kế hoạch tài chính năm 2019, Hội đồng quản trị xây dựng chiến lược và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

- Giữ vững thế mạnh trong hoạt động kinh doanh truyền thống thép không gỉ. Công ty tiếp tục duy trì phân phối khách hàng truyền thống, mở rộng thị trường tới các vùng nằm trong kế hoạch khai thác, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu tăng trưởng tối thiểu 100% so với năm 2018.
- Tiếp tục triển khai thực hiện dự án đã được ĐHĐCĐ thông qua. Bên cạnh đó tiếp tục tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược có đủ kinh nghiệm và năng lực tài chính trong quản lý tổ hợp trung tâm thương mại, khách sạn để hợp tác đầu tư dự án xây dựng tổ hợp trung tâm thương mại, khách sạn của Công ty tại Đà Nẵng, Hạ Long.
- Mở rộng, tìm kiếm thị trường phát triển hoạt động xuất khẩu nông sản.
- Đổi mới mô hình tăng trưởng, bảo đảm phát triển nhanh, bền vững trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Kết hợp hiệu quả phát

triển chiều rộng với chiều sâu, chú trọng phát triển chiều sâu, tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài nước, không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức, đào tạo.
- Tích cực tìm kiếm đối tác để hợp tác sản xuất kinh doanh. Rà soát và xử lý công nợ từ phía khách hàng.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị TNI tổng kết kết quả hoạt động năm 2018 và phương hướng hoạt động trong nhiệm kỳ tới. Chúng tôi mong muốn các Quý Cổ đông sẽ đóng góp ý kiến thiết thực giúp Hội đồng quản trị TNI hoạt động ngày càng tốt hơn và có được chiến lược tốt nhất cho sự phát triển ổn định và bền vững của TNI.

Sau khi Đại hội đồng Cổ đông thường niên thông qua các nội dung báo cáo, Hội đồng quản trị sẽ xây dựng lộ trình và chương trình cụ thể trên tinh thần đổi mới kèm theo biện pháp chỉ đạo quyết liệt, triệt để nhằm đưa Công ty phát triển bền vững.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác quản trị điều hành hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019. Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét và đóng góp ý kiến để HĐQT nâng cao trách nhiệm quản trị, năng lực điều hành Công ty nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ, hoàn thành các chỉ tiêu đã trình ĐHĐCĐ. Hội đồng quản trị mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và hỗ trợ của các cổ đông, các nhà đầu tư, các đối tác trong và ngoài nước.

Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM

Hà Thị Hải Vân

CÔNG TY CỔ PHẦN **TẬP ĐOÀN THÀNH NAM** BAN KIỂM SOÁT *Số: 002./2019/BC-BKS-TNI*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2019*

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NĂM 2019 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019

***Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam*

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2015/QH13 do Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2015;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần TNI;*
- *Căn cứ Báo cáo kiểm toán năm 2018 được cung cấp bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP.*

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam (TNI) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về tình hình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban kiểm soát TNI năm 2018 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019 như sau:

PHẦN A: KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2018

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2018

1. Công tác tổ chức

Năm 2018, không có sự thay đổi thành viên Ban Kiểm soát.

2. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018

- Trong năm 2018, sau Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát đã họp phân công nhiệm vụ cho từng thành viên ban kiểm soát để thực hiện các chức năng nhiệm vụ của ban, họp xây dựng bổ sung kế hoạch hoạt động năm 2018. Hàng quý, Ban kiểm soát đều tổ chức họp vào cuối quý để tổng kết các hoạt động trong quý và đề ra kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát của quý tiếp theo.
- Ban kiểm soát đã kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty qua việc tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các văn bản, báo cáo định kỳ của các Phòng chuyên môn.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quy định của HĐQT và Ban Giám đốc TNI thông qua việc xem xét nghiên cứu các Nghị quyết của HĐQT và các Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc.

- Phối hợp với Công ty TNHH Kiểm toán TTP giám sát việc thực hiện công tác kiểm kê, quyết toán, thẩm tra Báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm 2018 của công ty.

II. Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018

1. Các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với Kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	1.500.000.000.000	1.500.523.814.043	100%
2	Vốn điều lệ	525.000.0000.000	525.000.000.000	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	57.000.000.000	13.956.949.852	31%
4	Lợi nhuận sau thuế	45.600.000.000	10.171.592.562	22%
5	Cổ tức	-	-	-

2. Công tác tài chính kế toán

- Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước như nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân không để xảy ra tình trạng nợ đọng thuế.
- Chấp hành đầy đủ các qui định, quy chế của Nhà nước trong công tác hạch toán kế toán. Hoàn thành báo cáo tài chính và thực hiện chế độ công bố thông tin đúng thời gian quy định.
- Tình hình thu xếp vốn cho các dự án năm 2018 về cơ bản để đáp ứng nhu cầu theo tiến độ thi công tại các dự án của Công ty.
- Công tác trích lập dự phòng thực hiện theo đúng quy định về tài chính, kế toán đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP.
- Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính trước khi kiểm toán và báo cáo tài chính sau khi kiểm toán.
- Kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng cũng như cách trình bày tổng thể báo cáo tài chính.
- Thẩm định từng chỉ tiêu trên báo cáo tài chính; kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán, hồ sơ kiểm kê vật tư, tài sản, tiền vốn, khối lượng dở dang tại thời điểm 31/12/2018; hồ sơ công nợ và các hồ sơ tài liệu có liên quan khác.

- Xem xét báo cáo kiểm toán, thư quản lý do tổ chức kiểm toán độc lập phát hành.
- **Sau khi thẩm định, Ban kiểm soát có nhận xét:**

Năm 2018 công ty đã thực hiện đúng các quy định của Luật kế toán, Chế độ kế toán và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam; đồng thời phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý của công ty. Việc lập, luân chuyển, sử dụng và bảo quản chứng từ kế toán nhìn chung đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ; việc lập, ghi chép, sử dụng và bảo quản sổ sách kế toán đầy đủ, kịp thời đúng quy định của chế độ kế toán hiện hành.

3. Công tác đầu tư

- Năm 2018, công ty tập trung vào các hoạt động thương mại.
- Bên cạnh đó, Công ty chú trọng lĩnh vực đầu tư bất động sản và lĩnh vực xuất khẩu nông sản cũng được công ty chú ý đẩy mạnh hoạt động.

4. Công tác lao động và tiền lương

- Thu nhập bình quân NLĐ là 10.500.000 đồng/người/tháng
- Công ty thực hiện chi trả BHYT, BHXH theo đúng quy định hiện hành

III. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2018.

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo được quy định.
- Báo cáo đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2018.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.
- Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ của các Tổ chức niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo quy định về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Báo cáo tài chính năm 2018 của TNI đã được thực hiện kiểm toán đúng theo quy định tại điều lệ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2018, do Công ty TNHH Kiểm toán TTP thực hiện.

IV. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc

1. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị

- HĐQT TNI duy trì họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết, Quyết định giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo Quy chế hoạt động của HĐQT và Điều lệ của công ty.

- BKS nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phương án phân chia lợi nhuận, trích lập quỹ của HĐQT trình Đại hội.
- BKS đánh giá cao HĐQT đã có chỉ đạo kịp thời thúc đẩy quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Kết quả giám sát đối với Ban Giám đốc

- Ban giám đốc đã bám sát chủ trương, chỉ đạo của HĐQT để tổ chức sản xuất kinh doanh. Tiếp tục kiện toàn lại cơ cấu tổ chức nhân sự, xây dựng định biên lao động. Thực hiện rà soát, điều chuyển chức năng, nhiệm vụ giữa các Ban chuyên môn, thành lập chi nhánh Công ty phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh.

V. Báo cáo giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc:

- Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

VI. Trích thù lao Ban Kiểm soát

Về mức thù lao Ban kiểm soát được chi trả như sau:

STT	Nội dung	Thù lao 01 tháng / người (đồng)	Chi phí hoạt động và lợi ích khác (đồng)	Tổng thù lao cả năm 2018 (đồng)
1	Thù lao trưởng BKS	2.000.000	0	24.000.000
2	Thù lao TV BKS (02 người)	1.000.000	0	24.000.000
	Tổng cộng	**3.000.000**	0	**48.000.000**

VII. Kiến nghị

- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán của Công ty;
- Đề nghị HĐQT, Ban điều hành công ty tiếp tục các giải pháp để nâng cao công tác quản trị, đặc biệt là quản trị các hoạt động đầu tư để nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

PHẦN B: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam đưa ra những mục tiêu kế hoạch hoạt động trong năm 2019 để đảm bảo việc tuân thủ của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019:

- Thực hiện rà soát lại cơ cấu, chức năng nhiệm vụ của bộ phận kiểm soát, kiểm toán nội bộ để kiện toàn lại bộ máy cho phù hợp với công tác tái cấu trúc của TNI.
- Kiểm tra việc tuân thủ các chế độ chính sách, pháp luật Nhà nước, các quy định, văn bản hướng dẫn
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác xây dựng quy chế, quy định, quy trình quản lý nội bộ của TNI.
- Kiểm tra cơ cấu tổ chức và lao động của đơn vị, công tác tái cấu trúc, công tác bổ nhiệm nhân sự, tuyển dụng lao động, chi trả lương và thu nhập.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018 đã được ĐHĐCĐ thông qua. Kiểm tra việc thực hiện báo cáo thống kê theo quy định của các Phòng/Ban và đơn vị về tính kịp thời, chính xác của số liệu.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch cân đối nhu cầu vốn và kế hoạch dòng tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị năm 2019
- Kiểm tra, đôn đốc việc lập Báo cáo kế toán và thẩm định báo cáo Đại hội đồng cổ đông của Công ty cũng như tại các đơn vị thành viên vv…

Trên đây là tình hình hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát TNI. Ban kiểm soát TNI trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

T.M BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM

Trần Thị Hương Giang

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *CT HĐQT;*
- *GĐ TCT;*
- *Lưu VT, BKS.*

CÔNG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TẬP ĐOÀN THÀNH NAM	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 003. /2019/TTr-HĐQT	*Hà Nội, ngày 26.. tháng 04. năm 2019*

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019)

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam;*
- *Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam.*

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP;
- Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán TTP tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra và được HĐQT Công ty công bố trên websitse của Công ty bao gồm:
  + Báo cáo của Ban Giám đốc;
  + Báo cáo kiểm toán độc lập;
  + Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018;
  + Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018;
  + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
  + Thuyết minh Báo cáo tài chính.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hà Thị Hải Vân

Nơi nhận
- Như trên;
- Lưu HĐQT, BKS, VT./.

CÔNG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TẬP ĐOÀN THÀNH NAM	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: ..004../2019/TTr-HĐQT-TNI	*Hà Nội, ngày ..26.. tháng ..04.. năm 2019*

TỜ TRÌNH

(V/v: lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán và soát xét BCTC năm 2019)

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam;*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính trong năm 2019 của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán TTP
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C – Chi nhánh Hà Nội
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán cụ thể theo danh sách trên.

Trường hợp không thương lượng được với các công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty được phép lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập khác phù hợp có tên trong danh sách được kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận	**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
- Như trên;	
- Lưu HĐQT, BKS, VT./.	**Hà Thị Hải Vân**

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 005.../2019/TTr-HĐQT-TNI	*Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2019*

TỜ TRÌNH

(Về Phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2018)

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam;*
- *Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam,*

Nhằm đảm bảo quyền lợi lâu dài cho các cổ đông, Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018 của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2018		13.956.949.852
2	Thuế TNDN phải nộp	20%	3.785.357.290
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2018		10.171.592.562
4	Trích lập các quỹ		1.525.738.884
	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (5%)		508.579.628
	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (10%)		1.017.159.256
5	Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ năm 2018		8.645.853.678

6	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối hết (2017)		27.584.982.329
7	Lợi nhuận chưa phân phối sau khi trích lập các quỹ		36.230.836.007
8	Thù lao HĐQT và BKS năm 2018		108.000.000
9	Lợi nhuận sau thù lao HĐQT và BKS năm 2018		36.122.836.007
11	Cổ tức năm 2017 đã trả bằng tiền mặt: *(3%*VCSH)*		15.750.000.000
12	Cổ tức năm 2018 (dự kiến): *(3% VCSH)*		15.750.000.000
13	**Lợi nhuận để lại**		4.622.836.007

2. Hoạt động chi trả cổ tức:

❖ ***Nội dung chi trả cổ tức năm 2017:***

Thông tin chi trả cổ tức năm 2017 được ĐHĐCĐ thông qua là:

"Tỷ lệ dự kiến: 5 %/mệnh giá.

Hình thức chi trả: Trả cổ tức bằng tiền

Nguồn chi trả cổ tức bằng tiền: Lợi nhuận chưa phân phối tính đến thời điểm ngày 31/12/2018 theo Báo cáo tài chính 2018 đã được kiểm toán."

Việc chi trả cổ tức năm 2017 chưa được thực hiện bởi 02 nguyên nhân, cụ thể do Công ty chưa phân phối được nguồn tài chính và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chỉ đủ để thanh toán cổ tức với tỷ lệ 3%.

❖ ***Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2018:***

"Tỷ lệ dự kiến: 3 %/mệnh giá.

Hình thức chi trả: Trả cổ tức bằng tiền

Nguồn chi trả cổ tức bằng tiền: Lợi nhuận chưa phân phối tính đến thời điểm ngày 31/12/2018 theo Báo cáo tài chính 2018 đã được kiểm toán."

❖ ***Đề xuất thực hiện:***

HĐQT đề xuất các nội dung sau:

- Xin ý kiến phê duyệt việc chỉ chi trả cổ tức năm 2017 với tỷ lệ 3%.
- Xin ý kiến phê duyệt việc chi trả gộp cổ tức năm 2017 với năm 2018. Thời gian thực hiện trong quý 4/2019.

3. **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:** Ủy quyền HĐQT thực hiện dựa trên kết quả kinh doanh năm 2019.

Để chủ động trong việc thực hiện kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm thanh toán cổ tức chi trả gộp của năm 2017 và 2018 căn cứ vào nguồn vốn của Công ty.

Kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM

Hà Thị Hải Vân

Nơi nhận
- *Như trên;*
- *Lưu HĐQT, BKS, VT./.*

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 006../2019/TTr-HĐQT-TNI	*Hà Nội, ngày 26.. tháng 04.. năm 2019*

TỜ TRÌNH

(V/v: Chi trả thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2018 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019)

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam như sau:

I. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018:

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất Đại hội đồng cổ đông năm 2019 thông qua phương án chi trả thù lao cho các thành viên thuộc Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cho năm tài chính 2018 như sau:

STT	Chức danh	(Số lượng)	Số tháng	Mức thù lao/ tháng	Tổng số tiền thù lao năm 2018
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	12	2.000.000	96.000.000
3	Trưởng BKS	01	12	2.000.000	24.000.000
4	Thành viên BKS	02	12	1.000.000	24.000.000
	Tổng cộng	**08**	**12**	**8.000.000**	**180.000.000**

II. Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2019

Căn cứ vào Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua phương án chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

STT	Chức danh	(Số lượng)	Số tháng	Mức thù lao/ tháng	Tổng số tiền thù lao năm 2019
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	3.000.000	36.000.000

2	Thành viên HĐQT	04	12	2.000.000	96.000.000
3	Trưởng BKS	01	12	2.000.000	24.000.000
4	Thành viên BKS	02	12	1.000.000	24.000.000
	Tổng cộng	**08**	**12**	**8.000.000**	**180.000.000**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét và thông qua./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hà Thị Hải Vân

Nơi nhận

- Như trên;

- Lưu HĐQT, BKS, VT./.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 007../TT-ĐHĐCĐ	*Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2019*

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua chủ trương, ủy quyền cho Hội đồng quản trị được phép tìm kiếm cơ hội đầu tư, hợp tác triển khai các dự án bất động sản)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật Chứng khoán sửa đổi số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.*

Xuất phát từ tính đặc thù của loại hình Công ty đại chúng, được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán và xuất phát từ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ĐHĐCĐ, HĐQT cũng như để tránh mất đi những cơ hội đầu tư, hợp tác triển khai các dự án bất động sản, bảo đảm quyền lợi tốt nhất cho Quý vị cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ Công ty thông qua chủ trương **ủy quyền cho HĐQT được thực hiện các nội dung công việc sau:**

a. Tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án bất động sản trên cả nước.

b. Tìm kiếm các đối tác đầu tư, liên doanh, liên kết, mua bán, chuyển nhượng dự án để hợp tác, đảm bảo được giá trị lợi ích đầu tư.

c. Quyết định mức đầu tư dự án, giá bán của dự án, giá chuyển nhượng của dự án, giá chuyển nhượng vốn góp trong trường hợp liên doanh liên kết trong và ngoài nước để cùng thực hiện dự án.

d. Quyết định các vấn đề liên quan tới dự án và ký kết các hợp đồng, giao dịch phục vụ cho dự án.

e. Giao cho HĐQT tổ chức, triển khai thực hiện dự án.

f. Báo cáo triển khai tại ĐHĐCĐ gần nhất.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình xem xét, quyết định.

Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM

Hà Thị Hải Vân

Nơi nhận:
- *Các cổ đông;*
- *TV HĐQT, BKS, BTGĐ;*
- *Lưu TCHC.*

CÔNG TY CỔ PHẦN **TẬP ĐOÀN THÀNH NAM** *Số: 008../2019/TTr-HĐQT-TNI*	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày ..26.. tháng ..04... năm 2019*

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ khoản 2 Điều 37 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017;*

Việc chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng giám đốc sẽ tạo thuận lợi đáng kể trong công tác quản trị công ty, cụ thể:

- Tạo được mối liên hệ chặt chẽ giữa HĐQT và Ban Giám đốc, đảm bảo sự thống nhất và hiệu quả cao trong hoạt động quản lý điều hành công ty.
- Tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình triển khai và thực thi các Nghị quyết của HĐQT.
- Tạo điều kiện cho HĐQT nắm bắt chi tiết, sát sao hơn tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty để kịp thời có sự điều chỉnh hỗ trợ hoặc chỉ đạo phù hợp.

Xuất phát từ lợi ích thực tế trên, căn cứ Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật hiện hành, nhằm đảm bảo quá trình hoạt động ổn định, phát triển bền vững trong giai đoạn 2015 – 2020 theo đúng định hướng chiến lược đã đề ra, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông và công ty. Căn cứ vào năng lực, chuyên môn và kinh nghiệm của Ông Nguyễn Hùng Cường, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua việc ông Nguyễn Hùng Cường - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận: *Các cổ đông;* *TV HĐQT, BKS, BTGĐ;* *Lưu TCHC.*	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM **Hà Thị Hải Vân**

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 009/2019/BC-BGĐ-TNI	*Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2019*

BÁO CÁO

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên CTCP Tập đoàn Thành Nam

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;*
- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam;*
- *Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty.*

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty như sau:

I. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018

Trước những biến động lớn của nền kinh tế toàn cầu, Kinh tế Việt Nam đã trải qua năm 2018 với đà tăng trưởng kinh tế giảm tốc từ đầu năm 2018, phản ánh bằng một loạt các chỉ số như tăng trưởng GDP thấp, lạm phát có xu hướng tăng….

Đối với thị trường thép, các doanh nghiệp thép Việt Nam chịu áp lực cạnh tranh từ sản phẩm thép giá rẻ nhập khẩu từ Trung Quốc nên xảy ra tình trạng cung vượt quá cầu ở một số loại thép, ảnh hưởng đến hoạt động xuất nhập khẩu, lưu trữ hàng hóa, hoạt động bán hàng của Công ty.

Trong ảnh hưởng chung của nền kinh tế, Công ty CP Tập đoàn Thành Nam năm 2018 cũng gặp rất nhiều khó khăn khi một số chỉ tiêu đề ra đã không hoàn thành như kế hoạch, cụ thể:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với Kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	1.500.000.000.000	1.500.523.814.043	100%
2	Vốn điều lệ	525.000.000.000	525.000.000.000	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	57.000.000.000	13.956.949.852	31%
4	Lợi nhuận sau thuế	45.600.000.000	10.171.592.562	22%
5	Cổ tức			

Đánh giá các lĩnh vực hoạt động

1. Kinh doanh thương mại:

1.1. **Về doanh thu**: năm 2018 tuy gặp nhiều khó khăn về thị trường cũng như về nguồn cung nhưng Công ty đã có những giải pháp kịp thời, vì vậy công ty đã đạt kết quả doanh thu 100%.

1.2. **Về lợi nhuận**: Lợi nhuận công ty đạt được sau thuế đạt 22%, mức lợi nhuận này được đánh giá là chưa đạt được kỳ vọng của Công ty.

2. Hoạt động kinh doanh khác

Ngoài hoạt động kinh doanh là kinh doanh thép không gỉ, Công ty đang đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu nông sản ra thị trường quốc tế. Đây là lĩnh vực mà Công ty mới tham gia, được đánh giá là khá tiềm năng do Việt Nam có thế mạnh về nông nghiệp.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh thực tế năm 2018, các công việc chuyển tiếp cũng như kế hoạch ký kết các hợp đồng trong năm 2019, công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam xây dựng mục tiêu kế hoạch năm 2019 và kính trình Đại hội đồng cổ đông với nội dung cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Kế hoạch dự kiến 2019
I	**Vốn điều lệ**	**525.000.000.000**	**525.000.000.000**
II	**Kế hoạch doanh thu**	1.500.523.814.043	1.800.000.000.000
1	Doanh thu nội địa	1.328.040.184.157	1.500.000.000.000
	Thép các loại	1.328.040.184.157	1.500.000.000.000
	Kinh doanh khác	-	-
2	Doanh thu xuất khẩu	172.483.629.886	300.000.000.000
	Thép các loại	172.483.629.886	300.000.000.000
	Kinh doanh khác	-	-
3	Doanh thu tài chính	9.008.337.678	8.000.000.000
III	**Kế hoạch chi phí**	**1.495.355.992.317**	**1.786.000.000.000**
1	Giá vốn	1.461.391.073.083	1.750.000.000.000
2	Chi phí tài chính	16.509.793.694	17.000.000.000
3	Chi phí bán hàng	3.979.839.293	4.000.000.000
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.475.286.247	15.000.000.000
IV	**Lợi nhuận sau thuế**	**10.171.592.562**	**17.600.000.000**
	Lợi nhuận trước thuế	13.956.949.852	22.000.000.000
	Lợi nhuận sau thuế	10.171.592.562	17.600.000.000
V	**Cổ tức**	-	-

Kế hoạch lợi nhuận năm 2019 của Công ty được xây dựng trên cơ sở diễn biến thị trường thép Việt Nam năm 2018 và dự báo thị trường trong năm 2019. Thị trường thép trong năm 2019 được dự báo sẽ tăng trưởng mạnh so với năm 2018 và giá thép cũng được dự báo sẽ tăng do giá nguyên vật liệu nhiều khả năng tiếp tục ở mức cao. Ngoài ra, thị trường thép dân dụng được kỳ vọng tiếp tục sôi động do nhu cầu xây dựng tăng cao.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm

2.1. *Hoạt động thương mại*

- Đẩy mạnh hoạt động Kinh doanh nội địa, trong đó có hoạt động Kinh doanh kênh Dự án;
- Đẩy mạnh tỷ trọng khách hàng sản xuất/khách hàng thương mại.

2.2. Đầu tư

- Duy trì và phát triển các Dự án Bất động sản có tiềm năng

2.3. Hoạt động khác của công ty

- Đẩy mạnh việc xuất khẩu các sản phẩm nông sản tới các thị trường khó tính như Nhật, Hàn, Italia….

III. Nhân sự

Trong năm 2018, Công ty có sự thay đổi nhân sự trong ban điều hành như sau:

STT	Ngày phát sinh	Vị trí thay đổi	Tên nhân sự cũ	Tên nhân sự mới	Căn cứ
1	18/12/2018	Giám đốc Tài chính	Hà Thị Hải Vân	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	NQ số 020/2018/NQ-HĐQT-TNI ngày 18/12/2018

IV. Giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019

Tình hình kinh tế năm 2018 dự báo còn rất nhiều biến động, để thực hiện được kế hoạch năm 2019 đã đề ra như trên cần có sự quan tâm mạnh mẽ, phối hợp hiệu quả giữa các bộ phận trong công ty, cụ thể tập trung vào các giải pháp sau:

1. Công tác tổ chức và quản lý:

- Quyết liệt thực hiện công tác kiện toàn mô hình tổ chức quản lý Công ty theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả, nâng cao sức cạnh tranh và thực hiện được vai trò định hướng với các đơn vị thành viên phù hợp với quy định của pháp luật
- Hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ, đặc biệt các quy định phối hợp điều hành giữa các phòng chuyên môn.
- Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật, thực hiện mục tiêu, chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ được giao, đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty.

2. Công tác Tài chính Kế toán

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác quản lý tài chính, hạch toán kế toán và sử dụng vốn trong toàn công ty. Tăng cường công tác kiểm soát dòng tiền, đảm bảo sử dụng đúng mục đích.
- Tập trung cân đối, thu xếp nguồn vốn đảm bảo đủ vốn phục vụ hoạt động SXKD, đặc biệt đáp ứng nhu cầu vốn đảm bảo nhập hàng, thanh toán cho khách hàng.
- Thường xuyên rà soát lại các khoản công nợ phải thu /tình hình tạm ứng/thanh toán của khách hàng để có kế hoạch thu hồi công nợ tránh xảy ra tình trạng nợ xấu, chiếm dụng vốn của Công ty. Đối với công nợ nội bộ, kiểm soát các khoản ứng quá/ứng vượt/ các khoản công nợ nội bộ trong công ty và công nợ với các khách hàng.

3. Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

Công ty đang triển khai hoạt động xây dựng cơ chế, chính sách nhằm thu hút cán bộ quản lý, nhân viên có năng lực, am hiểu ngành nghề kinh doanh của Công ty, có kinh nghiệm nhằm xây dựng đội ngũ CBCNV đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng, đặc biệt là đội ngũ làm công tác quản lý, bán hàng, xuất nhập khẩu.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ;
- HĐQT/Ban GĐ;
- Lưu VT.

TM. BAN GIÁM ĐỐC

Hà Thị Hải Vân

CÔNG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TẬP ĐOÀN THÀNH NAM	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 010./2019/TTr-HĐQT-TNI	*Hà Nội, ngày 26. tháng 04. năm 2019*

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát)

***Kính trình*: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**

Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;*
- *Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam;*

Trong cuộc họp trù bị cho công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam ngày 23/04/2019, Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam đã đồng thời thảo luận về nhiệm vụ của các thành viên HĐQT và thành viên BKS trong năm 2019. Do có sự thay đổi về cơ cấu tổ chức nhằm kiện toàn hệ thống quản trị Công ty, tại cuộc họp đã có ý kiến xin từ nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của ông Phan Kim Thế Vũ – thành viên HĐQT, bà Đỗ Thị Phương – thành viên HĐQT, bà Nguyễn Thị Lý – thành viên BKS, bà Đào Thị Thu Hường – thành viên BKS với lý do không phù hợp yêu cầu Công ty đề ra. Tại buổi họp đã ghi nhận ý kiến của các thành viên nêu trên về việc xin từ nhiệm chức vụ này.

Để đảm bảo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được diễn ra liên tục và phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của các ông bà sau:

1. Ông Phan Kim Thế Vũ – Thành viên HĐQT
2. Bà Đỗ Thị Phương – Thành viên HĐQT
3. Bà Nguyễn Thị Lý – Thành viên BKS
4. Bà Đào Thị Thu Hường – Thành viên BKS

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 chấp thuận thông qua./.

Trân trọng cảm ơn.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM

Hà Thị Hải Vân

CÔNG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TẬP ĐOÀN THÀNH NAM	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 011/2019/TTr-HĐQT-TNI	*Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2019*

TỜ TRÌNH

(V/v: Bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát)

***Kính trình*: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**

Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam.*

Hội đồng quản trị công ty Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 xem xét việc bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, cụ thể như sau:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu thay thế: 02 thành viên
2. Số lượng thành viên Ban kiểm soát bầu thay thế: 02 thành viên
3. Quy định về bầu cử, đề cử, ứng cử: Việc bầu cử sẽ tiến hành theo quy định tại Quy chế bầu cử, đề cử, ứng cử được thông qua tại đại hội. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần của công ty đạt đến tỷ lệ quy định theo Điều lệ của công ty sẽ được quyền đề cử, ứng cử số lượng thành viên tương ứng và gửi Thư đề cử, ứng cử về cho Ban tổ chức đại hội theo đúng quy định tại Quy chế bầu cử, đề cử, ứng cử.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam chấp thuận thông qua./.

Trân trọng cảm ơn.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM

Hà Thị Hải Vân

CÔNG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TẬP ĐOÀN THÀNH NAM	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 012./2019/TTr-HĐQT-TNI	*Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2019*

TỜ TRÌNH

(V/v: Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ giữa hai kỳ họp Đại hội 2019 - 2020)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam;*
- *Căn cứ tình hình thực tế của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam;*

Nhằm đảm bảo sự linh hoạt trong việc quản trị, điều hành hoạt động của Công ty; đưa ra những chỉ đạo kịp thời để Công ty có thể nắm bắt được các cơ hội kinh doanh, tăng cường khả năng cạnh tranh, đảm bảo linh hoạt hoạt động kinh doanh của Công ty phù hợp với quy định hiện hành và tối đa hóa lợi ích của cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chủ động quyết định, thực hiện một số quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông giữa hai kỳ họp Đại hội 2019 – 2020 như sau:

- Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật và thực hiện thủ tục thay đổi nội dung hoạt động trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp với ngành nghề kinh doanh được bổ sung (nếu có);
- Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty hoặc giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính quý gần nhất của Công ty trong trường hợp HĐQT nhận thấy việc đầu tư, bán tài sản hoặc giao dịch này là cần thiết và sẽ đem lại giá trị kinh tế cho Công ty;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn thành Nam phù hợp với các nội dung đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và các quy định của pháp luật;
- Các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng sau đây:

(i) Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;

(ii) Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người có liên quan của họ.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện các nội dung nêu trên (nếu phát sinh) trước Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận
- Như trên;
- Lưu HĐQT, BKS, VT./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM

Hà Thị Hải Vân

CÔNG TY CỔ PHẦN **TẬP ĐOÀN THÀNH NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2019

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam (TNI).

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

4.1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu TNI theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 16/04/2019 hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

4.2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc Thẻ Căn cước Công dân (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.
- Giấy ủy quyền hợp lệ (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

(Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó. Trường hợp cổ đông là pháp nhân thì phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân đó).

Sau khi xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội được nhận Thẻ/Phiếu biểu quyết. Giá trị của Thẻ/Phiếu biểu quyết mà cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

b. Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

c. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào Phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban Thư ký.

d. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của TNI.

e. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

f. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

g. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch

5.1 Chủ tịch HĐQT/ hoặc một thành viên HĐQT khác được HĐQT thống nhất chỉ định là Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và phải được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua tại cuộc họp.

5.2 Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

a. Điều hành hoạt động của Đại hội theo chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự, phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự;

b. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội;

c. Trình dự thảo và những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

5.3 Đoàn Chủ tịch có quyền:

a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; yêu cầu những người không tuân thủ quyền điều hành của Đoàn chủ tịch, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ;

c. Đoàn chủ tịch có quyền hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự; có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp. Thời gian hoãn tối đa không quá 03 (ba) ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc;
- Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình tổ chức Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị TNI quyết định. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp để kiểm tra tính hợp lệ và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại thời điểm ngày 16/04/2019; Phát các tài liệu, Thẻ/Phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

7.1. Chủ tọa giới thiệu Ban Thư ký Đại hội và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

7.2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

a. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung, diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội;

b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;

c. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của cổ đông;

d. Kịp thời thông báo với Đoàn Chủ tịch về các vấn đề phát sinh ngoài thẩm quyền giải quyết.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

8.1. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

8.2. Ban Kiểm phiếu có quyền và nghĩa vụ:

a. Giám sát việc biểu quyết của cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội;

b. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội;

c. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của cổ đông.

Chương III
TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 16/04/2019.

Điều 10. Trật tự của Đại hội

10.1. Cổ đông/đại diện cổ đông khi đến tham dự Đại hội mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự.

10.2. Khi vào hội trường tổ chức Đại hội phải tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.

10.3. Không nói chuyện riêng, không hút thuốc lá, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động đề nghị tắt hoặc để chế độ không chuông.

10.4. Các cổ đông/ đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự ĐHĐCĐ từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/ đại diện cổ đông vì bất kỳ lý do gì phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/ đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức. Trường hợp cổ đông/ đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông/ đại diện cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 11. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

11.1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu và ủy quyền. Mỗi cổ đông được cấp 01 Thẻ biểu quyết, trong đó ghi rõ: Họ tên cổ đông/người được ủy quyền; Số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu/đại diện sở hữu và/hoặc được ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của TNI.

11.2. Phương thức biểu quyết:

a. Cổ đông/ đại diện cổ đông biểu quyết (đồng ý/không đồng ý/không có ý kiến) đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội theo sự điều hành của Chủ tọa Đại hội;

b. Ngay sau khi hoàn thành phần Biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

11.3. Thể lệ biểu quyết:

a. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một quyền biểu quyết.

b. Các vấn đề sau đây được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- *Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019;*
- *Báo cáo công tác hoạt động của HĐQT năm 2018 và định hướng năm 2019;*
- *Báo cáo công tác hoạt động của BKS năm 2018 và định hướng năm 2019;*
- *Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;*
- *Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2018; Kế hoạch năm 2019;*
- *Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2019;*
- *Tờ trình về chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018; Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019;*
- *Tờ trình đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ giữa hai kỳ họp Đại hội 2019 - 2020.*
- *Tờ trình đề nghị ĐHĐCĐ chấp thuận việc Chủ tịch HĐQT được kiêm nhiệm TGĐ.*
- *Tờ trình bầu thay thế thành viên HĐQT, thành viên BKS.*
- *Thông qua chủ trương chấp thuận ủy quyền cho HĐQT được phép tìm kiếm cơ hội*

đầu tư, hợp tác triển khai dự án bất động sản trong tương lai

c. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông được đề xuất trực tiếp tại Đại hội phù hợp với quy định pháp luật được thông qua theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Chương IV
KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

12.1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

12.2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên phải được lưu giữ tại Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 13 (mười ba) Điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức ngày 06 tháng 05 năm 2019 biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM

Hà Thị Hải Vân

CÔNG TY CỔ PHẦN **TẬP ĐOÀN THÀNH NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2019

QUY CHẾ
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam*
- *Căn cứ Chương trình Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát theo các nội dung dưới đây:

Điều 1: Mục tiêu

1. Đảm bảo tuân thủ luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam;
2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
3. Đảm bảo tính tập trung, ổn định của Phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường.

Điều 2: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Việc bầu cử thành viên Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) và Ban Kiểm Soát (BKS) của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 được thực hiện theo quy định tại Quy chế này.
2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

Điều 3: Số lượng và tiêu chuẩn thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam được bầu bổ sung/ thay thế tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 là 02 thành viên.
2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
3. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT: Thành viên được đề cử hoặc tự ứng cử vào Hội đồng quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và pháp luật liên quan;

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.

c. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

d. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ

công ty.

e. Số lượng thành viên HĐQT độc lập phải tuân theo quy định tại Điều lệ của Công ty.

Điều 4: Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

1. Số lượng thành viên BKS của Công ty được bầu bổ sung/thay thế tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 là 02 thành viên.
2. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá năm (05) năm; thành viên BKS có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
3. Thành viên BKS phải đáp ứng được các tiêu chuẩn sau đây:

a. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

b. Các thành viên ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

c. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

d. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

Điều 5: Quyền ứng cử, đề cử làm thành viên HĐQT

1. Trước và trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm:

   Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% trở lên, được đề cử đủ số ứng viên.
2. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 6: Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

1. Trước và trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên BKS. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm:

   Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 7: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên bầu vào HĐQT và BKS:

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào HĐQT và BKS quy định bao gồm các tài liệu sau:

a. Đơn ứng cử hoặc Đơn đề cử ứng viên tham gia HĐQT hoặc BKS (theo mẫu tại tài liệu họp ĐHĐCĐ);

b. Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh (theo mẫu tại tài liệu họp ĐHĐCĐ);

c. Bản sao hợp lệ CMTND hoặc Hộ chiếu;

d. Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);

e. Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn;

f. Giấy ủy quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền ứng cử).

2. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi tới Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam trước 16h00' ngày 03/05/2019 theo địa chỉ sau:

Phòng Pháp chế Tuân thủ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM

Địa chỉ: Tầng 3 tòa nhà FLC Landmark Tower, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 0905.596.650 (Mrs Yến)/ 0983.416.887 (Ms Thúy)/ 024. 37 87 13 96

Điều 8: Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các Đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu vào thành viên HĐQT và BKS.

Điều 9: Hình thức và phương thức bầu cử

1. Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp/ bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.
2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị (hoặc Ban Kiểm soát) do Đại hội đồng Cổ đông thông qua.
3. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên.
4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (Bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Điều 10: Tổ chức và giám sát Bầu cử

1. Thành lập Ban Kiểm phiếu:

a) Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban Kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;

b) Ban Kiểm phiếu có 03 thành viên, gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát; Ban Kiểm phiếu lập một bộ phận giúp việc có 06 thành viên để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

2. Ban Kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

3. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS;

4. Ban Kiểm phiếu có các nhiệm vụ sau:

a) Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT và BKS;

b) Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;

c) Phân phát và thu phiếu bầu cử;

d) Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;

e) Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;

f) Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;

g) Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;

h) Ban Kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

<u>Điều 11</u>: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu:

a) Phiếu bầu do Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam, có mã số cổ đông; tổng số cổ phần sở hữu/đại diện, tổng số quyền biểu quyết;

b) Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời 01 phiếu bầu Hội đồng quản trị và 01 phiếu bầu Ban Kiểm soát theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);

c) Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;

2. Cách ghi phiếu bầu:

a) Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

b) Nếu không bầu cho ứng cử viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông điền số 0 hoặc gạch chéo vào cột Số phiếu bầu.

c) Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên, bầu cho tất cả số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.

d) Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đó (bằng số cổ phần số thành viên được bầu).

3. Phiếu bầu được coi là hợp lệ khi thỏa mãn các điều kiện sau:

a) Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b) Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);

c) Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.

4. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Phiếu không do Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam phát hành và/ hoặc không có dấu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam;

b) Phiếu gạch xoá, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới) ;

c) Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

d) Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền) ;

e) Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông;

f) Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

<u>Điều 12</u>: Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
3. Việc kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
4. Trước khi mở thùng phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban Kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa phiếu bầu.
5. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng ban Kiểm phiếu công bố trước đại hội.

<u>Điều 13</u>: Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

1. Đối với thành viên HĐQT: Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết.
2. Đối với thành viên BKS: Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết.
3. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.
4. Nếu bầu cử không đủ số thành viên Hội đồng quản trị và/ hoặc Ban Kiểm soát thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại.
5. Nếu sau khi bầu lần 2 vẫn chưa đủ thì Đại hội sẽ biểu quyết bầu lại lần 3 hoặc để khuyết thành viên Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội tiếp theo theo quyết định của Chủ tọa Đại hội.

<u>Điều 14</u>: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
2. Biên bản kiểm phiếu bao gồm các nội dung chủ yếu như sau:

a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;

b. Thành phần Ban Kiểm phiếu;

c. Mục đích, nội dung tiến hành bỏ phiếu;

d. Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS; kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử.

e. Kết quả bầu cử;

f. Chữ ký của Thành viên Ban kiểm phiếu.

3. Toàn bộ Biên bản kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước toàn thể Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

Điều 15: Quyền chất vấn

Các cổ đông/đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Chủ toạ Đại hội, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Điều 16: Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N: 0101515686 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM

Hà Thị Hải Vân